TA12. U5. Vocabulary 2

Job Types and Roles (Loại hình công việc và vai trò)
- shift: ca làm việc
- teaching assistant: trợ giảng
- receptionist: nhân viên lễ tân
- babysitter: người trông trẻ
- scuba diver: thợ lặn

Job-Related Actions and Processes (Hành động và quy trình liên quan đến công việc)
- put up: thể hiện
- give up: từ bỏ
- look after: chăm sóc
- submit: nộp, gửi
- apply for: ứng tuyển
- supervise: giám sát
- endure: chịu đựng
- resell: bán lại
- crawl: bò
- concentrate on: tập trung

Job Qualities and Conditions (Tính chất và điều kiện công việc)
- stressful: căng thẳng
- casual: tạm thời
- flexible: linh hoạt
- part-time: bán thời gian
- on-the-job: trong công việc
- hard-working: chăm chỉ
- organized: có tổ chức
- responsible: có trách nhiệm
- enthusiastic: nhiệt tình
- available: có sẵn
- unpaid: không được trả lương
- repetitive: lặp đi lặp lại

Job Rewards and Training (Phần thưởng và đào tạo trong công việc)
- bonus: tiền thưởng
- rewarding: bổ ích
- qualification: bằng cấp
- apprenticeship: học việc
- on-the-job: trong công việc
- valuable: có giá trị

Workplace and Industry (Nơi làm việc và ngành nghề)
- client: khách hàng
- hospitality industry: ngành công nghiệp khách sạn

Career Development and Skills (Phát triển nghề nghiệp và kỹ năng)
- employ: tuyển dụng
- promote: thăng chức
- meet: đáp ứng
- reference: tài liệu tham khảo
- time management: quản lý thời gian
- good at: giỏi về
- interested in: quan tâm

Income and Finances (Thu nhập và tài chính)
- salary: lương
- wage: tiền công
- well-paid: được trả lương cao

Ms. Minh Ha - 0982194748 - Hà Nội

Exercise 1: Complete the sentences with the most appropriate word from the provided list.

1. Working as a _____ allows students to earn extra money while attending university.
2. The _____ at the hotel was responsible for welcoming guests and answering phone calls.
3. As a _____, you need to supervise children and ensure their safety.
4. It can be very _____ to juggle multiple deadlines and manage various projects.
5. After years of dedication, the employee was _____ to a managerial position.
6. The company decided to _____ more workers to meet the demand during the holiday season.
7. To apply for the internship, you need to _____ your application form before the deadline.
8. The scuba divers had to _____ through a narrow cave to reach the treasure site.
9. She decided to _____ her handmade crafts online to earn extra income.
10. To succeed in a demanding job, one must be organized, _____, and willing to adapt.

Exercise 2: Select the correct word to complete each sentence.

1. A _____ job often does not come with benefits like health insurance or paid leave.
   A. stressful
   B. part-time
   C. casual
   D. well-paid
2. An apprenticeship is a great way to gain _____ while learning a trade.
   A. qualification
   B. experience

LIVEWORKSHEETS

C. reference
D. bonus

3. Employees in the _____ often work during weekends and holidays to serve guests.
   A. hospitality industry
   B. finance sector
   C. educational field
   D. legal profession
4. His ability to _____ tight deadlines makes him a valuable team member.
   A. supervise
   B. resell
   C. meet
   D. endure
5. A good receptionist must be _____, organized, and have strong communication skills.
   A. enthusiastic
   B. responsible
   C. available
   D. repetitive
6. She has been a _____ scuba diver for over 10 years, exploring various underwater ecosystems.
   A. professional
   B. casual
   C. unpaid
   D. hard-working
7. He decided to _____ his stressful office job and pursue his passion for painting.
   A. give up
   B. concentrate on
   C. apply for
   D. put up
8. The hotel offered its staff a generous _____ for excellent customer reviews.
   A. wage
   B. salary
   C. bonus
   D. reference
9. The babysitter was asked to _____ the child until the parents returned home.
   A. submit
   B. look after
   C. supervise
   D. employ
10. She found working with children to be a _____ and meaningful experience.
    A. repetitive B. rewarding C. stressful D. unpaid

Exercise 3: Match the terms on the left with their correct definitions on the right. Write the corresponding letter (A, B, C, etc.) next to each number.

Terms	Definitions
1. shift	A. A written request for a job
2. teaching assistant	B. Someone who looks after children when their parents are away
3. receptionist	C. A workplace schedule, typically divided into different working hours
4. babysitter	D. A person who supports a teacher with classroom tasks
5. scuba diver	E. A person who greets visitors and answers phones at an office or hotel
6. supervise	F. To oversee and guide someone or a task
7. submit	G. To turn in or hand over a document or application
8. casual	H. Temporary or informal work
9. stressful	I. Causing mental or emotional strain
10. rewarding	J. Providing satisfaction or a sense of accomplishment

Ms Minh Ha - 0982194748 - Ha Ba Trung - Ha Noi

LIVEWORKSHEETS